

Số: 71 /NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-TTKĐ ngày 21/10/2025 của Giám đốc Trung tâm về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng theo Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 11/11/2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 58, phiên 58.1 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 11/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 50 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 100,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (*Phụ lục I*).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. *Mr3*

Nơi nhận:

- Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai công thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Quỳnh Lam
Lê Ngọc Quỳnh Lam

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số 71/NQ-HĐKĐCLGD ngày 13 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		4,00	3	100,00
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	4			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,33	3	100,00
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	5			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,20	5	100,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	4			
Tiêu chí 5.4	5			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100,00
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,60	5	100,00
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	5			
Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		4,20	5	100,00
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chuẩn 10		4,33	6	100,00
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	5			
Tiêu chí 10.6	5			
Tiêu chuẩn 11		4,20	5	100,00
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	5			
Đánh giá chung		4,18	50	100,00

163

Phụ lục II

KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐKĐCLGD ngày 13 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá thành lập theo Quyết định số 677/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/2/2025, dựa trên kế hoạch số 631/KH-ĐHSPKT ngày 26/2/2025.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 138/QĐ-TTKĐ ngày 31/7/2025.

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12/8/2025 và khảo sát chính thức từ ngày 26-29/8/2025.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu của chương trình đào tạo năm 2023 được điều chỉnh, cập nhật theo hướng súc tích và nhấn mạnh hơn về việc trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế, khả năng hội nhập quốc tế và học tập suốt đời. Mục tiêu chương trình đào tạo phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường và mục tiêu của Luật Giáo dục đại học. Chương trình đào tạo 2023 được rà soát, cập nhật hơn so với chương trình đào tạo 2020 với 9 chuẩn đầu ra thuộc 3 lĩnh vực cụ thể về kiến thức (5 gồm chuẩn đầu ra); kỹ năng (3 chuẩn đầu ra); mức tự chủ và trách nhiệm (1 chuẩn đầu ra) và thể hiện được triển vọng nghề nghiệp tương lai. Chương trình đào tạo được mô tả rõ ràng, kết nối từ cấp chương trình (PLO, PI) đến cấp môn học và được công bố công khai, rộng rãi đến các bên liên quan thông qua nhiều kênh đa dạng. Bản mô tả chương trình đào tạo có đầy đủ các nội dung theo quy định. Bản mô tả chương trình đào tạo năm 2020, 2023 được công bố trên cổng thông tin điện tử của Trường và được phổ biến cho người học vào đầu khóa học. Việc tiếp cận với các thông tin về bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần đối với các bên liên quan được thực hiện dễ dàng. Chương trình dạy học ngành Kinh doanh quốc tế năm 2023 được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn

H2

đầu ra. Tất cả các học phần trong chương trình dạy học có sự tương thích về nội dung. Sự đóng góp của các học phần vào chương trình đào tạo được thể hiện thông qua ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra, PI của chương trình đào tạo với các học phần; và ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra học phần với PI tương ứng của chương trình đào tạo với các mức thang đo năng lực tương ứng. Chương trình dạy học có cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp; thể hiện được tính tích hợp, liên ngành; và sự sắp xếp hợp lý các học phần. Chương trình dạy học năm 2023 được cập nhật với bốn định hướng chuyên ngành gồm: Ngoại thương, Vận hành chuỗi cung ứng, Quản trị kinh doanh và Marketing quốc tế. Chương trình dạy học được đối sánh với các chương trình dạy học tương ứng của các trường đại học uy tín. Triết lý giáo dục của Trường được xác định rõ ràng là “*Nhân bản, Sáng tạo và Hội nhập*” và được phổ biến đầy đủ đến các bên liên quan; được giảng viên và người học hiểu và tích hợp vào trong các hoạt động giảng dạy và học tập. Các hoạt động dạy và học trong chương trình chú trọng việc sử dụng các phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm nhằm giúp người học đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các hoạt động chia sẻ của đại diện doanh nghiệp về các kỹ năng cần chuẩn bị trong học phần Chuyên đề Doanh nghiệp; các hoạt động học tập theo dự án trong các học phần; các cuộc thi học thuật như tiếng Anh, khởi nghiệp ... giúp người học có cơ hội phát triển các kỹ năng mềm và kỹ năng nghề nghiệp. Các đề cương học phần đều được thiết kế với các nội dung tự học kèm theo các tài liệu tham khảo cụ thể để người học có thể chủ động trong việc tự nghiên cứu. Hệ thống LMS (UTEx) được sử dụng và khai thác trong các học phần giúp người học có thể gia tăng khả năng tương tác và khả năng tự học. Trường có ban hành các văn bản về đánh giá kết quả học tập của người học; Quy trình đo lường kèm theo các biểu mẫu sử dụng đo lường chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (năm 2022). Các hướng dẫn về hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập được phổ biến rộng rãi cho người học qua nhiều kênh. Các hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo được tính giá trị, tin cậy và công bằng. Các kết quả đánh giá quá trình đều được phản hồi cho người học trên lớp, qua trang dạy học số hoặc trên cổng thông tin của người học. Việc được phản hồi thông qua kênh thông tin đa dạng, kịp thời giúp người học có thể cải thiện hoạt động học tập của mình. Các trường hợp người học làm đơn phúc khảo về kết quả học tập đều được xử lý kịp thời, thỏa đáng.

- **Về nguồn lực:** Đội ngũ giảng viên của Khoa đáp ứng yêu cầu về giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Tỷ lệ giảng viên/người học đáp ứng quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT. Công tác giám sát, đánh giá khối lượng và chất lượng công việc được thực hiện thường xuyên. Trường đã ban hành các quy trình, tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm giảng viên với yêu cầu rõ ràng về trình độ, năng lực học

thuật, đạo đức nghề nghiệp, ngoại ngữ và tin học, được phổ biến công khai bằng nhiều hình thức giúp các bên liên quan dễ dàng tiếp cận. Hồ sơ năng lực của giảng viên được xây dựng, rà soát và cập nhật hằng năm, bảo đảm phù hợp với yêu cầu công việc. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của chương trình đào tạo, được triển khai định kỳ với hơn 80% giảng viên tham gia theo kế hoạch của Trường. Giảng viên hài lòng với kết quả đánh giá trong công tác thi đua, khen thưởng và sự công nhận của Trường cũng như các cấp có thẩm quyền. Trường xây dựng các tiêu chí tuyển dụng cụ thể, phù hợp với yêu cầu năng lực của từng vị trí việc làm, bảo đảm tính công khai và minh bạch trong quá trình tuyển chọn. Tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc được xác lập rõ ràng, gắn với nhiệm vụ và trách nhiệm của từng vị trí, bảo đảm tính khách quan và công bằng. Đội ngũ nhân viên khối hỗ trợ thường xuyên được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, đáp ứng nhu cầu công việc. Nhân viên hài lòng với các chính sách, cơ chế và điều kiện làm việc của Trường. Trường có kế hoạch tuyển sinh rõ ràng và công khai Đề án tuyển sinh hằng năm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo tính minh bạch và uy tín. Hằng năm, Trường có thực hiện phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực, khảo sát tình hình người học sau tốt nghiệp và kết quả tuyển sinh trong hai năm gần nhất để xác định chỉ tiêu tuyển sinh. Điểm chuẩn cho ngành Kinh doanh quốc tế luôn cao. Hệ thống quản lý đào tạo và công tác xã hội được số hóa, nâng cao hiệu quả quản lý học tập. Trường cũng chú trọng xây dựng môi trường học tập an toàn và thân thiện với nhiều mảng xanh cùng thiết kế cảnh quan đẹp mắt, tạo không gian thư giãn cho người học. Người học đánh giá cao các hoạt động tư vấn học tập. Đa số người học hài lòng với môi trường học tập và cảnh quan. Phòng làm việc, phòng học và phòng chức năng của Trường được trang bị hiện đại phù hợp với yêu cầu công việc. Thư viện Trường sạch đẹp, tọa lạc ở khu vực yên tĩnh phù hợp cho giảng viên, người học nghiên cứu, học tập. Khoa Kinh tế có 01 phòng dự án (Project Room) và 01 phòng BI (Business Intelligence) với các trang thiết bị phù hợp, hiện đại hỗ trợ tốt cho người học thực hành. Trường có triển khai dự án “Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin” đảm bảo cho sự vận hành hệ thống công nghệ thông tin thông suốt ổn định, đảm bảo an toàn thông tin. Trường có quy định cụ thể trong việc giữ gìn an ninh trật tự, chăm sóc sức khỏe cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học, thực hiện việc chăm sóc, cải tạo cảnh quan môi trường và an toàn học đường, phù hợp quy định của Nhà nước và có chú ý đến nhu cầu của người khuyết tật.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Trường có hệ thống quy định, quy trình, biểu mẫu giúp định hướng và giám sát công tác thu thập ý kiến từ các bên liên quan; đối tượng, hình thức và nội dung khảo sát được cải tiến. Các quy trình thiết kế và rà soát chương trình dạy học đều tích hợp việc thu thập và sử dụng hiệu quả những phản



hồi từ các bên liên quan giúp chương trình dạy học được thiết kế theo OBE. Khoa/Bộ môn đã triển khai đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thông qua kết quả học tập của người học của từng học phần, sử dụng dữ liệu để điều chỉnh và nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra đánh giá. Kết quả nghiên cứu khoa học được ứng dụng vào quá trình dạy học dưới dạng các tình huống thảo luận và chuyên đề. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ người học cũng được đo lường hằng năm và được sử dụng để cải tiến và nâng cao mức độ hài lòng của giảng viên và người học. Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp và thời gian tốt nghiệp trung bình được theo dõi, phân tích và giám sát thường xuyên thông qua hệ thống dashboard. Tỷ lệ người học tốt nghiệp có việc làm duy trì ở mức cao, phản ánh hiệu quả đào tạo và khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Tỷ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học tăng đều qua các năm, với nhiều hình thức hoạt động phong phú và đa dạng. Trường định kỳ thực hiện khảo sát mức độ hài lòng và lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan; kết quả được tổng hợp, phân tích và sử dụng làm cơ sở đề xuất các biện pháp cải tiến phù hợp.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học như sau:

1. Tăng cường thực hiện thu thập ý kiến của các bên liên quan, đặc biệt là cựu người học và nhà tuyển dụng trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế về mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Rà soát lại phát biểu chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đảm bảo thể hiện được đầy đủ hơn định vị, bản sắc của ngành, Trường và tầm nhìn của Trường hướng tới trở thành trường đại học xuất sắc, phát triển bền vững.
2. Xem xét thiết kế bản mô tả chương trình đào tạo thành một hệ thống tài liệu hoàn chỉnh bao gồm phiên bản đầy đủ và rút gọn, với mức độ thông tin phù hợp, đáp ứng với mục tiêu sử dụng thông tin của từng bên liên quan khác nhau (như giảng viên, người học, nhà tuyển dụng, người học tiềm năng). Rà soát lại phát biểu chuẩn đầu ra học phần trong một số đề cương học phần đảm bảo nguyên tắc SMART. Khai thác hiệu quả các nền tảng truyền thông xã hội để nâng cao hơn khả năng tiếp cận của các bên liên quan đối với bản mô tả chương trình đào tạo.
3. Rà soát lại mức thang đo năng lực gắn kết giữa các PI của chương trình đào tạo với một số học phần để thể hiện được việc giúp người học đạt được các PI, chuẩn đầu ra hợp lý hơn theo tiến trình của chương trình đào tạo. Tăng cường số lượng tín chỉ tự chọn trong chương trình dạy học, đảm bảo tính linh hoạt, mềm dẻo hơn cho chương trình; xem xét bố trí lại các học phần nhằm đảm bảo tính phù hợp, cân đối hơn giữa các định hướng học phần trong khối kiến thức chuyên ngành.
4. Ban hành tài liệu hướng dẫn cụ thể, tăng cường hoạt động tuyên truyền nhằm đảm bảo sự thống nhất trong cách hiểu về triết lý giáo dục của giảng viên, từ đó, đảm

Handwritten signature

bảo được hiệu quả đồng bộ trong việc chuyển tải triết lý giáo dục vào các hoạt động dạy và học. Thực hiện hoạt động kết nối với các nhà tuyển dụng một cách có hệ thống hơn để gia tăng hiệu quả tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm thực tế gắn với nội dung của các học phần chuyên ngành trong chương trình nhằm tạo điều kiện giúp người học tiếp cận nhiều hơn với thực tiễn nghề nghiệp. Xây dựng và triển khai phương pháp và công cụ đánh giá khối lượng và kết quả tự học và các quy định, quy trình về quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả việc sử dụng hệ thống học tập trực tuyến UTEX bài bản hơn.

5. Tăng cường các hoạt động tập huấn, chia sẻ các thực tiễn tốt trong công tác đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra của người học. Tận dụng ứng dụng AI và hệ thống LMS sẵn có để thiết kế các khóa tập huấn trực tuyến về đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra cho giảng viên. Tăng cường rà soát hoạt động kiểm tra đánh giá nhằm đảm bảo các bài đánh giá quá trình/cuối kỳ trong các học phần thể hiện tỷ trọng đánh giá cụ thể, tương ứng với từng chuẩn đầu ra học phần; nội dung kiểm tra đánh giá/tiêu chí, rubrics gắn kết rõ ràng, phù hợp hơn với các chuẩn đầu ra học phần tương ứng. Triển khai hoạt động phân tích phổ điểm và đối sánh kết quả học tập của các học phần để cải tiến hoạt động kiểm tra đánh giá một cách có hệ thống. Xem xét bổ sung hình thức phúc khảo trực tuyến để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người học.

6. Việc định hướng xây dựng Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm của Khoa và kế hoạch phát triển của mỗi giảng viên cần đảm bảo tính gắn kết chặt chẽ với mục tiêu và chỉ số trong kế hoạch chiến lược Khoa giai đoạn 2020 - 2025. Hoạt động phân tích, đánh giá hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng hằng năm của giảng viên cần đưa ra tiêu chí, hoạt động cụ thể làm căn cứ cho cải tiến. Hồ sơ năng lực giảng viên nên bổ sung tiêu chí về thiết kế, phát triển chương trình đào tạo, kiểm tra đánh giá kết quả học tập và các năng lực chuyên môn mới phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cần có cơ chế đánh giá hiệu quả để cải tiến. Hoạt động đối sánh kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên cần xác định tiêu chí đối sánh, đưa ra căn cứ lựa chọn ngành/khoa, thực hiện theo chu kỳ thời gian và mở rộng so sánh với các Trường khác.

7. Công tác khảo sát và lấy ý kiến về các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm và điều chuyển nhân viên cần được triển khai định kỳ, đồng bộ, để việc áp dụng kết quả đạt hiệu quả như mong muốn. Xem xét thực hiện đầy đủ việc lập kế hoạch công tác đầu năm cho toàn bộ nhân viên, để thuận tiện trong việc theo dõi, tổng kết và đánh giá kết quả làm việc một cách công bằng. Cần ban hành quy định chung nhằm bảo đảm tính đồng bộ và hệ thống trong việc triển khai công việc giữa các đơn vị. Sớm đưa vào sử dụng phần mềm phục vụ công tác phân công, triển khai và đánh giá hiệu quả công việc.



8. Phân tích sự tương quan giữa phương thức tuyển sinh với năng lực của người học được tuyển chọn để xác định phương thức phù hợp cho ngành. Đánh giá hiệu quả của hệ thống thông tin trong việc cung cấp thông tin thường xuyên cho người học về tiến độ học tập. Phân tích và đánh giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn và hỗ trợ người học làm căn cứ xây dựng kế hoạch cải tiến cho các hoạt động này. Tăng cường đầu tư không gian kết nối, chia sẻ cho người học, cựu người học, doanh nghiệp và giảng viên.

9. Cải thiện đồng bộ hơn hệ thống âm thanh trong phòng học phục vụ cho giảng viên trong việc giảng dạy. Xây dựng và thực hiện quy định về sự kết nối liên thông tài nguyên thông tin giữa thư viện các khoa với thư viện Trường. Tăng cường bổ sung tài liệu ngoại văn đáp ứng nhu cầu của giảng viên, người học. Có biện pháp thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị trong các phòng thực hành đáp ứng kịp thời nhu cầu của giảng viên. Tìm hiểu sâu các nguyên nhân từ đó có giải pháp tăng mức độ hài lòng của giảng viên về hệ thống công nghệ thông tin.

10. Có biện pháp hiệu quả hơn nhằm tăng cường quy mô và đa dạng các bên liên quan tham gia góp ý vào quá trình điều chỉnh chương trình dạy học. Xem xét hướng dẫn cụ thể để đánh giá mức độ giá trị và hiệu quả sử dụng thông tin phản hồi ở cấp chương trình đào tạo. Thực hiện hệ thống hơn việc lấy ý kiến từ giảng viên và chuyên gia khi cập nhật quy trình phát triển chương trình dạy học. Thực hiện đồng bộ việc rà soát và đánh giá sự phù hợp giữa phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học với chuẩn đầu ra học phần ở tất cả các học phần của chương trình đào tạo. Đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng nghiên cứu khoa học của giảng viên vào hoạt động dạy học để có cơ sở cải tiến. Sớm hoàn thiện cơ sở dữ liệu tích hợp và nâng cấp cơ chế quản lý, khai thác dữ liệu ở cấp ngành đào tạo nhằm hỗ trợ lãnh đạo ra quyết định cải tiến chất lượng chương trình đào tạo hiệu quả hơn.

11. Tổ chức phân tích và xây dựng các báo cáo chuyên sâu về tình trạng người học thôi học để đề xuất các giải pháp can thiệp hiệu quả, đồng thời xây dựng bộ tiêu chí lựa chọn chương trình đào tạo đối sánh nhằm học hỏi các thực tiễn tốt phục vụ cải tiến chất lượng liên tục. Rà soát, đánh giá hiệu quả các biện pháp hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp và nâng cao tỉ lệ có việc làm, đồng thời lập báo cáo định kỳ phục vụ quản lý. Tăng cường các chính sách khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh công tác giám sát và phân tích dữ liệu việc làm sau tốt nghiệp để bảo đảm tính cập nhật và chính xác. Hoàn thiện cơ chế giám sát việc triển khai các đề xuất cải tiến dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan, nhằm nâng cao hiệu quả và tính bền vững trong cải tiến chất lượng đào tạo.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội

đồng về việc cải tiến chất lượng. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.

